

## Ghe Vùng Sông Rạch Cừ Long

*Lương Thư Trung*

Những gì tả lại cảnh đục mưa, bơi xuồng hay chèo ghe tam bản đã là những gì dễ thương của một vùng quê vào những ngày mưa dầm, cứ mỗi lần có dịp nhớ về vùng nông thôn ấy là đã thấy lòng mình như chùng lại.

Nhớ mùa nước nổi, tôi xin mạo muội trình bày những tên gọi để phân biệt xuồng và ghe ở vùng sông nước Cửu Long, mà tôi thương nghe người ta gọi như sau :

**Ghe** là tất cả những phương tiện di chuyển trên sông, thường có mui, và trọng tải trên hai mươi lăm gia lúa trở lên (từ 500 kg đến hàng trăm tấn).

Các loại ghe có thể kể như sau : *ghe chài* với trọng tải nặng, thường để chở lúa, chở đá ; *ghe cuôi* là loại ghe mình hơi bầu, thường được đóng tại các vùng Long Xuyên, Cần Thơ, Vĩnh Long, Mỹ Tho v v ; *ghe cà dom*, lườn ghe thon, mũi ghe nhọn vót lên, thường được đóng từ miệt Châu Đốc, Tân Châu; *Ghe tam bản*, mũi ghe bầu tròn, bụng ghe bè ra khá vững vàng khi đi trên sông. Có hai loại ghe tam bản : một loại lớn , trọng tải nặng như các loại ghe kia, một loại tam bản nhỏ, dùng để làm phương tiện di chuyển, đi lại từ nhà ra chợ búa hoặc dùng để làm đò đưa khách sang sông. Đặc biệt loại ghe tam bản nhỏ này thường ít ai làm mui, trừ khi nông dân dùng làm phương tiện đi cắt lúa mướn, hoặc đi buôn bán lật vạt mới làm mui



bằng lá dừa nước để che nắng che mưa.

Tất cả các loại ghe trên, trước mũi ghe đều được thợ đóng ghe làm hai con mắt giống như kính ngư và sơn phết rất đẹp.

Ngoài ra ngày xưa, mấy nhà giàu, thường có những *ghe bầu*, đóng theo hình dáng như ghe tam bản, nhưng có mui bằng cây thao lao, có cửa sổ như cửa sổ trên nhà, sơn phết rất đẹp.

Còn một loại ghe nữa, trước đây rất thông dụng, nhưng sau này ít dùng vì để tiết kiệm cây gỗ. Đó là *ghe lườn*. Loại ghe này là một cây sao lớn, được thợ dùng búa đục móc lấy ruột làm thành hình dáng chiếc ghe, chứ không ráp những miếng be lại như những loại ghe thường.



Miệt Sóc Trăng hằng năm có tổ chức đua loại ghe này , người ta thường gọi là *ghe ngo* (theo tiếng Miên), không có mui.

**Xuồng** là loại phương tiện chuyên chở nhẹ, có trọng tải từ năm gia lúa tới dưới hai mươi lăm gia lúa (khoảng 100kg đến gần 500kg). Đặc biệt xuồng không có



mũi. Có thể kể mấy loại xuồng thông dụng : *Xuồng cuôi* là loại xuồng mình hơi bầu, sức chở khá, di chuyển vững ; *xuồng câu*, mình thon dài, mũi xuồng nhọn vót, bơi hoặc chèo lướt nhanh trên mặt nước ; *xuồng ba lá* là loại xuồng chỉ đóng có ba lá be: một lá be làm đáy xuồng và hai lá be làm hông xuồng, loại be này tương đối bề ngang khá lớn.

Về cách thức di chuyển có thể phân biệt như sau :

Ghe chài dùng tàu kéo hoặc ỉ vì trọng tải quá lớn. Các loại ghe khác thường đặt máy bên trong ghe hoặc bên ngoài ghe để di chuyển. Riêng ghe tam bản nhỏ di chuyển trên sông rạch gần hoặc đưa đồ thường chèo bằng hai chèo hai bên gần lái ghe. Chèo ghe bắt buộc phải đứng. Có loại ghe có bánh lái, người chèo ghe dùng chân để lái ghe cho ngay. Có loại ghe không có bánh lái lớn , mà chỉ có bánh lái nước, nghĩa là bánh lái ngầm khuấy dưới nước, người chèo ghe phải dùng chèo để vừa chèo vừa lái. Nếu không rành, chèo dễ lúi hoặc cứ quay vòng tròn không đi tới được.



Còn xuồng thì chỉ có bơi xuồng bằng cây dầm, chứ không gọi là chèo xuồng được. Bơi xuồng thì ở tư thế ngồi. Cây dầm hình thức như cây chèo nhưng nhỏ hơn nhiều vừa với tay mình cầm. Tất cả dầm hoặc chèo đều được chuốt bóng bằng loại cây sao hoặc thao lao cho nhẹ nhàng.

Ngoài ra còn có danh từ *xuồng đục* hoặc *ghe đục* là những chiếc xuồng hoặc ghe này người ta đục những lỗ lù để nước sông ra vô tự nhiên, dùng rộng cá, chớ cá đi xa mà không bị chết. Dĩ nhiên , người ta phải làm hai cái bửng hai đầu để nước không chạy luôn tuồng xuồng ghe bị chìm.

Vài dòng trình bày sơ lược, hy vọng các bạn đi xa quê hồi còn nhỏ có một chút khái niệm về ghe xuồng trên sông nước miền Nam.

*Lương Thư Trung*